

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 2021 - 2022
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)**

NGÀNH: NGÔN NGỮ NGA

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác – Lênin	Học phần giúp cho người học có kiến thức cơ bản như sau: - Chương I: Những nét khái quát về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội. - Chương II: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm các vấn đề về vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. - Chương III: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm các vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.	3	Học kỳ 1	Tự luận
2	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học rèn luyện thể chất và tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự ly ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức bền, sức mạnh, sức nhanh, khéo léo, độ dẻo).	1	Học kỳ 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
3	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, Tự luận
4	Đọc – Viết Nga 1	Học phần này giúp người học có kiến thức cơ bản về tiếng Nga (từ vựng, cấu trúc câu) và vận dụng được kiến thức đó để thực hành xây dựng các kỹ năng đọc – viết ở mức độ cơ bản	4	Học kỳ 1	Tự luận, Trắc nghiệm
5	Nghe - Nói Nga 1	Học phần giúp người học có kiến thức căn bản về tiếng Nga (phát âm, ngữ pháp, từ vựng) để hình thành kỹ năng nghe, nói tiếng Nga và vận dụng được kiến thức đó để giao tiếp ở mức độ cơ bản nhất	4	Học kỳ 1	Tự luận, Vấn đáp
6	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kỳ 1	Tự luận
7	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản để soạn thảo và trình bày tài liệu nghiên cứu khoa học, thiết kế một bài trình chiếu hấp dẫn, lời cuốn, xử lý bảng tính cơ bản. Qua đó, giúp người học sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và phục vụ công việc sau này	3	Học kỳ 1	Thực hành
8	Ngoại ngữ 2 HP1	Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng xử lý các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên A2.	4	Học kỳ 2	Tự luận hoặc trắc nghiệm
9	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần giúp người học trang bị những tri thức kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
10	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần giúp người học có những kiến thức sau: chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKKH.	2	Học kỳ 2	Tự luận, thuyết trình
11	Tâm lý học giáo dục	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục phổ thông, hình thành và phát triển tri thức, kỹ năng cần thiết cho bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, Tự luận
12	Giáo dục học đại cương	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức và kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh.	2	Học kỳ 2	Tự luận
13	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Thực hành
14	Phương pháp nghiên cứu khoa học tiếng Nga	Học phần giúp người học có kiến thức về phương pháp luận, ngôn ngữ trong nghiên cứu khoa học bằng tiếng Nga và vận dụng kiến thức đó để hình thành và phát triển các kỹ năng cần thiết cho công tác nghiên cứu khoa học bằng tiếng Nga trong lĩnh vực ngôn ngữ và giảng dạy ngôn ngữ.	2	Học kỳ 2	Tự luận
15	Nghe – Nói Nga 2	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về tiếng Nga (ngữ pháp, từ vựng) để phát triển kỹ năng đọc, viết tiếng Nga và vận dụng được kiến thức đó để giao tiếp ở mức độ cơ bản	4	Học kỳ 2	Tự luận, Vấn đáp
16	Đọc – Viết Nga 2	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về tiếng Nga và vận dụng được kiến thức đó để thực hành các kỹ năng đọc – viết ở mức độ cao hơn về độ dài bài đọc và bài viết, độ phức tạp của các mẫu câu	4	Học kỳ 2	Tự luận, Trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
17	Cơ sở ngôn ngữ học và tiếng Việt	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, bản thể của ngôn ngữ, về hệ thống và các cấp độ, đơn vị của ngôn ngữ; những kiến thức cơ bản về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa; một số vấn đề về ngữ dụng học. Học phần giúp người học củng cố và phát triển các kỹ năng thực hành tiếng Việt ở mức độ cao (kỹ năng tóm tắt, ghi chép bài giảng, bài thuyết trình, kỹ năng tổng hợp qua nghe hoặc đọc văn bản, ...); cung cấp những tri thức cơ bản và hiện đại về tiếng Việt làm cơ sở để đối chiếu với các ngôn ngữ (Nga-Anh) mà người học đang học	2	Học kỳ 2	Tự luận
18	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kỳ 3	Tự luận, tiểu luận
19	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Thực hành
20	Nghe – Nói Nga 3	Học phần giúp người học vận dụng được kiến thức đã học về ngôn ngữ, xã hội, văn hoá để phát triển các kỹ năng nói, nghe, đọc, viết ở trình độ B1-1.	3	Học kỳ 3	Tự luận, Vấn đáp
21	Đọc – Viết Nga 3	Giúp các kiến thức ngữ pháp, từ vựng, các mẫu câu, mẫu nghi thức lời nói cần thiết để củng cố và phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Nga ở trình độ trung cấp B1 theo khung tham chiếu Châu Âu với kiến thức ngữ pháp - từ vựng mở rộng trong các tình huống thực tế sát với đời sống xã hội Nga và Việt Nam Luyện phát âm, chính âm, ngữ điệu	3	Học kỳ 3	Tự luận, Trắc nghiệm
22	Ngoại ngữ 2 HP 2	Học phần này giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận B1.	3	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
23	Ngữ pháp tổng hợp Nga	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về ngữ pháp: phạm trù cách của danh từ, tính từ, đại từ, phạm trù về thì và thể của động từ, tính động từ, trạng động từ; hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp và vận dụng kiến thức đó để thực hành giao tiếp nói và viết.	3	Học kỳ 3	Tự luận, Trắc nghiệm
24	Nghi thức lời nói Nga	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng thành thạo các nghi thức lời nói trong các tình huống giao tiếp phù hợp với ngữ cảnh cụ thể. Hoàn thiện và phát triển năng lực giao tiếp 4 kỹ năng (nghe – nói – đọc – viết) tiếng Nga ở trình độ B1 theo khung tham chiếu Châu Âu		Học kỳ 3	Vấn đáp
25	Lý thuyết dịch Nga	Học phần giúp người học khái quát được các giai đoạn phát triển của lý thuyết dịch, các bước xử lý của văn bản dịch, nhận biết được các đặc điểm ngôn ngữ ảnh hưởng đến dịch thuật, khái quát được các thủ pháp điều chỉnh cấu trúc và từ ngữ tương đương để truyền tải được ý nghĩa văn bản.	2	Học kỳ 3	Tự luận
26	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học có sự hiểu biết về đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và nghiên cứu quá trình hình thành và quy luật ra đời của Đảng, quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, các cuộc kháng chiến cứu nước và bảo vệ độc lập dân tộc, cách mạng xã hội chủ nghĩa và công cuộc đổi mới. Từ đó hiểu rõ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
27	Đọc – Viết Nga 4	Học phần giúp người học có kiến thức nâng cao về tiếng Nga và vận dụng được kiến thức đó để rèn luyện kỹ năng đọc – viết với các văn bản có độ phức tạp cao, lượng từ vựng lớn và cấu trúc câu phức tạp	3	Học kỳ 4	Tự luận, Trắc nghiệm
28	Nghe - Nói Nga 4	Học phần giúp người học có kiến thức về tiếng Nga (ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc câu phức tạp), về đất nước và văn hóa Nga, phát triển kỹ năng nghe, nói và vận dụng được kiến thức đó để giao tiếp tương đối tự tin	3	Học kỳ 4	Tự luận, Vấn đáp
29	Đất nước học Nga	Học phần giúp người học trình bày được các đặc điểm địa lý tự nhiên, các giai đoạn phát triển của lịch sử Nga từ thế kỉ IX đến thế kỉ XXI, và các đặc điểm văn hoá cơ bản và đối chiếu các đặc điểm địa lý, văn hóa của dân tộc Nga với Việt Nam.	4	Học kỳ 4	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
30	Ngoại ngữ 2 HP3	Học phần này giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ B1.	3	Học kỳ 4	Tự luận
31	Dịch thực hành tiếng Nga 1	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về khoa học dịch, về cách thức tiếp cận và xử lý văn bản; cung cấp và tăng cường cho người học hệ thống từ vựng – ngữ pháp và cấu trúc ngữ nghĩa, các kiến thức ngôn ngữ học đại cương-văn hóa-đất nước học và phong cách giao tiếp xuyên ngữ thông qua các hình thức dịch Nga-Việt, Việt-Nga khác nhau với các văn bản theo chủ đề và văn phong khác nhau	5	Học kỳ 4	Tự luận, Vấn đáp
32	Tiếng Nga thương mại 1	Học phần giúp người học sử dụng tiếng Nga và các kiến thức cơ bản về thương mại và vận dụng kiến thức đó để thực hiện và xử lý các tình huống giao tiếp thương mại cơ bản.	4	Học kỳ 4	Trắc nghiệm, Tự luận
33	Tiếng Nga du lịch 1	Học phần có 2 phần với 8 bài học (lí thuyết và thực hành), bao gồm các nội dung về cách sử dụng từ vựng, văn phạm, mẫu lời nói tiếng Nga phù hợp với lĩnh vực nhà hàng – khách sạn, nghiệp vụ nhân viên nhà hàng – khách sạn.	4	Học kỳ 4	Trắc nghiệm, Tự luận
34	Dịch thực hành tiếng Nga 2	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về khoa học dịch và lí thuyết dịch, về cách thức tiếp cận và xử lý các phát ngôn và văn bản; Bổ sung các kiến thức cơ bản về đặc trưng ngôn ngữ, ngữ liệu, phương tiện, loại hình, kĩ thuật cần thiết phục vụ cho các kĩ năng nghe - nói, đọc - viết, dịch nói, dịch viết hai chiều Nga - Việt, Việt - Nga; Cung cấp và tăng cường cho người học hệ thống từ vựng - ngữ pháp và cấu trúc ngữ nghĩa, các kiến thức ngôn ngữ học đại cương, văn hóa, đất nước học và phong cách giao tiếp xuyên ngữ thông qua các hình thức dịch Nga - Việt, Việt - Nga khác nhau với các phát ngôn, văn bản theo chủ đề và văn phong khác nhau	5	Học kỳ 5	Tự luận
35	Nghe – Nói Nga 5	Học phần giúp người học phát triển kỹ năng nghe-nói bằng ngôn ngữ đang học ở cấp độ B2. Rèn luyện kỹ năng trình bày vấn đề, bảo vệ quan điểm, tranh luận về các vấn đề liên quan đến chủ đề được đề cập trong chương trình. Rèn luyện kỹ năng nghe, hiểu, nắm bắt chính xác thông tin. Phát triển kỹ năng sử dụng linh hoạt vốn từ vựng, cách nói chuẩn mực trong các tình huống được thiết kế theo chủ đề	3	Học kỳ 5	Trắc nghiệm, Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
36	Đọc – Viết Nga 5	Học phần giúp người học nâng cao kỹ năng viết, đọc hiểu cho người học với những văn bản theo chủ đề gắn liền với đời sống chính trị, kinh tế, xã hội Nga và thế giới. Học phần không những rèn luyện cho người học kỹ năng hiểu nội dung cơ bản, tư tưởng chủ đạo của các văn bản mà còn biết viết tóm tắt nội dung, thể hiện quan điểm của bản thân về các vấn đề đặt ra bằng văn bản viết. Ngoài ra, người học còn được trang bị kỹ năng viết các loại văn bản công vụ, hành chính khác	3	Học kỳ 5	Trắc nghiệm, Tự luận
37	Thực hành nghề nghiệp tiếng Nga	Học phần giúp người học tiếp cận, tìm hiểu nhu cầu, đặc thù nghề nghiệp, làm quen với các thao tác thuộc kỹ năng ngành nghề đã định hướng (nghiên cứu ngôn ngữ Nga, tiếng Nga trong ngành y, du lịch, thương mại) thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề với các chuyên gia ngành và các buổi tiếp xúc thực tế	2	Học kỳ 5	Thực hành
38	Dịch cơ bản	Học phần giúp người học phát hiện và tìm được các biến đổi tương đương trong 2 ngôn ngữ Nga – Việt, biết phân tích nội dung văn bản gốc và vận dụng kiến thức ngôn ngữ và ngoài ngôn ngữ của tiếng Nga và tiếng Việt để chuyển tải ý nghĩa lời nói của văn bản gốc sang văn bản dịch dưới cả 2 hình thức: nói và viết.	3	Học kỳ 5	Tự luận Vấn đáp
39	Nghe – Nói Nga 6	Học phần giúp người học phát triển kỹ năng nghe-nói bằng ngôn ngữ đang học ở cấp độ B2. Rèn luyện kỹ năng trình bày vấn đề, bảo vệ quan điểm, tranh luận về các vấn đề liên quan đến chủ đề được đề cập trong chương trình. Rèn luyện kỹ năng nghe, hiểu, nắm bắt chính xác thông tin. Phát triển kỹ năng sử dụng linh hoạt vốn từ vựng, cách nói chuẩn mực trong các tình huống được thiết kế theo chủ đề	3	Học kỳ 6	Trắc nghiệm, Vấn đáp
40	Đọc – Viết Nga 6	Học phần giúp người học nâng cao kỹ năng viết, đọc hiểu với những văn bản theo chủ đề gắn liền với đời sống chính trị, kinh tế, xã hội Nga và thế giới. Học phần không những rèn luyện cho người học kỹ năng hiểu nội dung cơ bản, tư tưởng chủ đạo của các văn bản mà còn biết viết tóm tắt nội dung, thể hiện quan điểm của bản thân về các vấn đề đặt ra bằng văn bản viết. Ngoài ra, người học còn được trang bị kỹ năng viết các loại văn bản công vụ, hành chính khác	3	Học kỳ 6	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
41	Thực tập nghề nghiệp 1 tiếng Nga	Học phần giúp người học bước đầu tiếp cận và tìm hiểu nhu cầu, mức độ tuyển dụng nghề nghiệp, làm quen với các thao tác thuộc kỹ năng ngành nghề đã định hướng hoặc chuyên đổi linh hoạt theo yêu cầu của nơi nhận thực tập, bồi dưỡng khả năng thực hành tiếng dưới hướng dẫn trực tiếp của các chuyên gia trong các lĩnh vực nghiệp vụ khác nhau.	2	Học kỳ 6	Tiểu luận
42	Dịch nâng cao	Học phần giúp người học phân tích được ý nghĩa văn phong của văn bản gốc và vận dụng kiến thức ngôn ngữ và ngoài ngôn ngữ của tiếng Nga và tiếng Việt để tái hiện lại trọn vẹn và chính xác ý nghĩa trong văn bản dịch dưới cả 2 hình thức nói và viết.	4	Học kỳ 6	Tự luận
43	Tiếng Nga thương mại 2	Học phần này giúp người học sử dụng tiếng Nga và các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, thuế để thực hiện và xử lý các tình huống giao tiếp cơ bản thuộc các lĩnh vực này.	5	Học kỳ 6	Tự luận, Trắc nghiệm
44	Tiếng Nga du lịch 2	Học phần giúp người học có kiến thức về tiếng Nga chuyên ngành hướng dẫn viên du lịch và vận dụng kiến thức đó để thuyết minh các tuyến điểm du lịch, hướng dẫn du khách ở các địa điểm tham quan và thực hiện các hoạt động nghiệp vụ của hướng dẫn viên du lịch.	5	Học kỳ 6	Vấn đáp
45	Văn học Nga	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về lý luận văn học, văn học sử, phương pháp đọc hiểu và phân tích một tác phẩm văn học (trích giảng văn học). Cung cấp cho người học một khối lượng lớn từ vựng về lý luận văn học, từ vựng, các cấu trúc văn phạm gắn với văn phong văn học. Mở rộng kiến thức về lịch sử, văn hóa, xã hội và con người Nga thông qua các tác giả và tác phẩm văn học Nga thế kỷ 19 và 20 trong chương trình học. Nâng cao các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Nga	4	Học kỳ 7	Vấn đáp
46	Tiếng Nga thương mại 3	Học phần giúp người học có kiến thức về tiếng Nga và vận dụng các kiến thức đó để đọc hiểu, dịch và lập hợp đồng, các loại thư tín và hồ sơ xin việc tiếng Nga; tham gia phỏng vấn xin việc tiếng Nga.	5	Học kỳ 7	Tự luận
47	Tiếng Nga du lịch 3	Học phần giúp người học có kiến thức về tiếng Nga chuyên ngành du lịch và vận dụng kiến thức đó để thực hiện các hoạt động nghiệp vụ của nhân viên điều hành tour.	5	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
48	Tiếng Nga du lịch tổng hợp	Học phần giúp người học có kiến thức chuyên sâu về tiếng Nga chuyên ngành du lịch và vận dụng kiến thức đó để thực hiện nghiệp vụ điều hành hoạt động kinh doanh lữ hành.	3	Học kỳ 7	Tự luận
49	Nói tiếng Nga tổng hợp	Học phần giúp người học nâng cao kỹ năng nói tiếng Nga của người học với các vấn đề phổ thông và chuyên ngành; Các bài tập thực hành có độ khó cao, vốn từ vựng phong phú, các cấu trúc phức tạp; Rèn luyện kỹ năng trình bày và bảo vệ quan điểm của mình với các vấn đề trong cuộc sống, xã hội; Chú trọng đến sự lưu loát trong giao tiếp	3	Học kỳ 7	Vấn đáp
50	Viết tiếng Nga tổng hợp	Học phần giúp người học tổng hợp và nâng cao kỹ năng viết luận theo các chủ đề và thể loại khác nhau như: trần thuật-miêu tả, so sánh –đôi chiếu, nguyên nhân- kết quả, biện luận...; Cung cấp từ vựng, thuật ngữ, cấu trúc cần thiết cho từng chủ đề cụ thể	3	Học kỳ 7	Tự luận
51	Ngôn ngữ học đối chiếu Việt - Nga	Học phần giúp người học khái quát được các vấn đề ngôn ngữ hiện đại, có kiến thức cơ bản ngôn ngữ học đối chiếu và vận dụng được kiến thức lý thuyết nền tảng để so sánh đối chiếu các ngôn ngữ.	2	Học kỳ 7	Tự luận
52	Từ pháp học Nga	Học phần giúp người học trình bày được phạm trù ngữ pháp của từ loại tiếng Nga, đặc trưng và phân loại của từng nhóm từ loại và phân tích được từ pháp của các từ loại sử dụng.	2	Học kỳ 7	Tự luận
53	Từ vựng học Nga	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về từ vựng học, nhận biết ý nghĩa từ vựng trong văn bản, các phương thức chuyển nghĩa của từ, phân loại được các nhóm từ vựng và vận dụng được kiến thức đó để sử dụng từ ngữ hợp văn cảnh.	2	Học kỳ 7	Tự luận
54	Cú pháp học Nga	Học phần giúp người học trình bày được các nguyên tắc sử dụng câu trong tiếng Nga, giải thích được một cách có hệ thống ở cấp độ câu các đặc điểm về cấu trúc, ngữ nghĩa, hành chức trong lời nói Nga, phân loại hệ thống câu đơn và câu phức, phân tích cú pháp và lập mô hình câu.	3	Học kỳ 6	Tự luận
55	Thực tập nghề nghiệp 2 tiếng Nga (10 tuần)	Người học thực tập trong môi trường tiếng thực tế trong cộng đồng những người sử dụng tiếng Nga tại các công sở, trường học; Hòa nhập và thực hiện các nhiệm vụ ngành nghề đã định hướng hoặc chuyển đổi linh hoạt theo yêu cầu của nơi nhận thực tập nhằm hoàn thiện, nâng cao các kỹ năng thực hành tiếng và dịch thuật dưới hướng dẫn trực tiếp của các chuyên gia	6	Học kỳ 8	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		trong các lĩnh vực nghiệp vụ khác nhau			
56	HP1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng Sản Việt Nam	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản: Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.	3	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận
57	HP2: Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần bao gồm 7 chương, giúp cho người học vận dụng những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; vấn đề an toàn thông tin và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.	2	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
58	HP3: Quân sự chung	Học phần giúp người học có kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.	2	Học kỳ hè	Vấn đáp, Thực hành
59	HP4: Kỹ thuật bắn súng bộ binh và chiến thuật	Học phần giúp người học nắm bắt kỹ thuật và có kỹ năng bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hiện chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác.	2	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Không có

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn